

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 24-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thanh Học.

2. Bà Lâm Lệ Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ni, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Bích Lâm C, tên gọi khác: K, sinh năm 1992, nơi sinh: Tuy Phong, Bình Thuận. Nơi cư trú: Ấp N, xã T, thành phố P. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Hạ Bạc; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Bà La Môn; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bích C và bà Trần Thị L, có vợ là Võ Thị Bích L. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam theo Lệnh tạm giam số 781/L-CQĐT ngày 23/6/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang (tạm giữ ngày 14/6/2019), bị cáo có mặt.

- Bị hại: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Khu phố 9, thị trấn H, huyện P, tỉnh Bình Thuận, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị T, sinh năm: 1969. Địa chỉ: Số 57, đường S, khu phố 1, phường H, thành phố P, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp T, xã Y, thành phố P, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

2. Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Ấp T, xã Y, thành phố P, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 13/6/2019, Bích Lâm C cùng với bạn đi ghe chung là Phạm Văn L lên tàu đánh bắt hải sản số NT90653TS đang neo đậu tại khu vực cầu Hà Giang thuộc ấp T, xã Y, thành phố P để nằm ngủ, đến khoảng 23 giờ C thức dậy nhìn thấy sợi dây chuyền vàng của ông L rớt cạnh bên, C lén lút lấy sợi dây chuyền bỏ vào túi quần rồi đi bộ đến Trung tâm thành phố P thuê phòng nghỉ. Đến khoảng 07 giờ ngày 14/6/2019 C đem sợi dây chuyền trộm được đến tiệm vàng Duy Vương thuộc khu phố 1, phường H, thành phố P bán thì bị ông Nguyễn Văn P, ông Huỳnh Văn T phát hiện và trình báo Công an nên C đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/BB-HĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND thành phố Hà Tiên kết luận: Một dây chuyền khoen lật đôi mắc xích với nhau làm bằng kim loại màu vàng, dài 55cm, có giá trị là 18.080.000 đồng (mười tám triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại kết luận giám định số 3093/C09B ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận một sợi dây chuyền tay bằng kim loại màu vàng dạng mắc xích, khối lượng 18,5267 gam được niêm phong gửi giám định có chứa thành phần chính là vàng (Au). Hàm lượng 97,55%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản và kết luận giám định.

Vật chứng trong vụ án: Một sợi dây chuyền vàng 24k, kiểu khoen lật đôi, dài 55cm, trọng lượng 04 chỉ 94 ly đã trả lại cho ông Phạm Văn L theo quyết định xử lý vật chứng số 865/QĐ-CSĐT, ngày 08/7/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKSHT, ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên đã truy tố bị cáo Bích Lâm C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bích Lâm C mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên; Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, kết luận định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 13/6/2019 tại khu vực cầu Hà Giang thuộc ấp T, xã Y, thành phố P, Bích Lâm C đã lén lút lấy trộm sợi dây chuyền của bị hại, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 18.080.000 đồng. Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm đều bị xử lý nghiêm nhưng với bản chất lười lao động muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng trong vụ án: Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 865/QĐ-CSĐT, ngày 08/7/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang về việc trả lại tài sản cho ông Phạm Văn L.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bích Lâm C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bích Lâm C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 865/QĐ-CSĐT, ngày 08/7/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bích Lâm C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Hên